

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ:
TRƯỜNG MẦM NON – TẾT TRUNG THU (34MT)
Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 8/9 đến 03/10/2025)

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
I. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1. Phát triển vận động				
<i>a) Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp.</i>				
1	- Trẻ thực hiện đúng, thuần thục, đầy đủ các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhạc bài hát: “Trường chúng cháu là trường mầm non”. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay) + Đưa tay ra trước, sang ngang - Lưng, bụng, lườn: + Đứng cúi về trước + Đứng quay người sang 2 bên - Chân + Khụy gối + Bật đưa chân sang ngang	* Hoạt động học - Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: + Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay) + Đưa tay ra trước, sang ngang - Lưng, bụng, lườn: + Đứng cúi về trước + Đứng quay người sang bên - Chân: + Khụy gối + Bật đưa chân sang ngang	
2	-Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động.	+ Đi bằng mép ngoài bàn chân.	* Hoạt động học - Đi bằng mép ngoài bàn chân. * Hoạt động chơi: TC: Chuyển bóng	
4	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động:	- Tung bóng lên cao và bắt bóng	* Hoạt động học: - Tung bóng lên cao và bắt bóng * Hoạt động chơi: TC: Ai nhanh hơn TCM: Tìm bạn thân	
5	- Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp.	+Bò bằng bàn tay bàn chân 4-5m. + Bật liên tục vào vòng	* Hoạt động học + Bò bằng bàn tay bàn chân 4 - 5m + Bật liên tục vào vòng * Hoạt động chơi: - TCVD: Cáo ơi ngủ	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
			à, Bắt bóng - TCM: Nhảy vào nhảy ra.	
6	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động: -Vẽ và sao chép các chữ cái, chữ số	- Tô đồ theo nét - Tô kín màu không chồm ra ngoài	* Hoạt động học: - Làm quen chữ cái: Tập tô chữ cái o,ô,ơ * Hoạt động chơi: - Góc HT: Tập tô chữ cái o,ô,ơ trong vở tập tô, sao chép chữ cái o,ô,ơ ra bảng	
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
<i>b. Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt.</i>				
8	- Trẻ thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt. - Tự rửa tay bằng xà phòng. Tự lau mặt, đánh răng. -Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/giặt nước cho sạch. - Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo	Tập luyện kỹ năng: đánh răng, lau mặt, rửa tay bằng xà phòng. - Thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định. Mặc trang phục dân tộc Thái. Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Cầm bát, thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, đổ thức ăn.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân. - Hướng dẫn trẻ cách rửa tay bằng xà phòng đúng các bước (TCTV: Xà phòng lifebuoy, khăn lau tay) - Hướng dẫn trẻ thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định. - Hướng dẫn trẻ dân tộc thái mặc quần áo, trang phục của dân tộc Thái. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách. - Hướng dẫn, nhắc nhở trẻ cầm bát, cầm thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi, không làm đổ thức ăn.	
<i>c. Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe</i>				
9	Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống: - Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. -Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.	- Một số hành vi văn hóa, văn minh trong ăn uống - Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Nhận biết sự liên	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân. - Luyện tập nề nếp thói quen tốt trong ăn uống: Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
	- Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.	quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).	ăn. Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau như rau, thịt, cá,...ăn hết xuất, không kén chọn thức ăn.... Để cơ thể khỏe mạnh, không bị suy dinh dưỡng. (TCTV: Suy dinh dưỡng, sâu răng, viêm lợi...) - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường... Nếu ăn sẽ bị đau bụng, sâu răng...	
<i>d) Trẻ biết một số nguy cơ không an toàn và phòng tránh.</i>				
13	Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ: - Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn người rơi xuống nước, ngã chảy máu. - Biết tránh một số trường hợp không an toàn. + Khi người lạ bế, ẵm, cho kẹo bánh, uống nước ngọt, rủ đi chơi. + Ra khỏi nhà, khu vực trường lớp khi không được phép của người lớn, cô giáo.	- Một số trường hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ. - Không đi theo người lạ, không nhận quà của người lạ khi chưa được người lớn cho phép.	* Hoạt động học - Nhắc nhở, trò chuyện với trẻ không leo trèo lan can, tường rào... - KNS: + Dạy trẻ không nhận quà, không đi theo người lạ (trò chuyện với trẻ khi người lạ cho quà thì không nhận và người lạ rủ đi chơi không đi theo, khi bị người lạ bế, bắt đi thì phải gọi người lớn giúp đỡ) + GD trẻ phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn trong trường MN như không tự chơi cầu trượt, đu quay 1 mình, không trèo lên hàng rào, bàn ghế cao và tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng như kéo... + Trẻ thực hiện một số quy định ở lớp: để đồ	
	Trẻ biết thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn: - Sau giờ học về nhà ngay, không tự ý đi chơi; - Không leo trèo	Phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn, những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng		

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
	cây, lan can, tường rào.		dùng đồ chơi đúng chỗ, trật tự khi ăn khi ngủ, không trèo lan can, không tự ý đi chơi một mình... * Hoạt động chơi. - GHT: Cho trẻ chơi trò chơi chọn hành vi đúng, hành vi sai trong thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.	

II. Lĩnh vực phát triển nhận thức

1. Khám phá khoa học

a) Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật hiện tượng

15	Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét và thảo luận về đặc điểm của đồ dùng, đồ chơi.	- Đặc điểm, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi - Mối liên hệ đơn giản giữa đặc điểm cấu tạo với cách sử dụng đồ dùng đồ chơi quen thuộc (quyển truyện có chữ và hình ảnh để đọc, ô tô có bánh để chạy được...)	* Hoạt động học: - KPKH: Trò chuyện về một số đồ dùng đồ chơi của lớp (TCTV: Quyển vở có dạng hình chữ nhật) * Hoạt động chơi - GHT: phân loại đồ dùng, đồ chơi theo 2 - 3 dấu hiệu. So sánh sự khác nhau và giống nhau của 3, 4 đồ dùng đồ chơi trong lớp. - TCM: Tay cầm tay, truyền tin	
	Trẻ biết phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại đồ dùng, đồ chơi của lớp theo 2 - 3 dấu hiệu.		
19	Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của đồ dùng, đồ chơi của lớp và sự đa dạng của chúng.		

c) Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau.

20	Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	- Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...	* Hoạt động học: - Trò chuyện với trẻ để trẻ nói hiểu biết của mình về những đồ dùng, đồ chơi ở góc nghệ thuật như cái trống, xắc xô, micro,	
----	---	---	---	--

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
			bút sáp, giấy vẽ, giá vẽ, đất nặn... * Hoạt động chơi: - GNT: trẻ chơi với những đồ dùng, đồ chơi ở góc nghệ thuật....(TCTV: Hộp bút màu để vẽ, cái trống để gõ,...)	
21	Trẻ làm quen với máy tính, Chơi được 1 số trò chơi trong phần mềm kidsmart	- Khám phá một số trò chơi trong ngôi nhà Samy, trumy... trong phần mềm kidsmart	* Hoạt động học - Làm quen với việc mở máy, di chuột - Khám phá một số trò chơi trong ngôi nhà Samy... trong phần mềm kidsmart	
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
a) Trẻ nhận biết số đếm, số lượng				
22	Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...	- Quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: "Bao nhiêu?" "Là số mấy?".	* Hoạt động học. - LQVT: Củng cố số lượng trong phạm vi 6, nhận biết số 6, số thứ tự trong phạm vi 6 - Thực hiện vở toán * Hoạt động chơi. GHT: Đếm số sách, số bút chì có số lượng trong phạm vi 6 và đặt thẻ số tương ứng - Trẻ đếm bằng tiếng anh từ 1 đến 6	
	Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng Trẻ có thể biết đếm từ 1 đến 6 bằng tiếng Anh	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 6 và đếm theo khả năng. - Đếm đến 6 bằng tiếng Anh		
	Trẻ biết nhận biết các số từ 1-6 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.	Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 6		
23	Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 6 và đếm.	- Gộp các nhóm đối tượng và đếm.	* Hoạt động học - LQVT: Tách gộp trong phạm vi 6 - Thực hiện vở toán * Hoạt động chơi - GHT: Đếm số bàn số ghế, đồ chơi góc HT có số lượng là 6 và tách số bàn, số ghế	
	Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau	- Tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 6 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau và đếm.		

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
			thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau và đặt thẻ số tương ứng.	
3. Khám phá xã hội				
<i>a) Nhận biết bản thân, gia đình, trường lớp mầm non và cộng đồng</i>				
31	Trẻ nói được tên, địa chỉ và mô tả một số đặc điểm nổi bật của trường, lớp khi được hỏi, trò chuyện.. Trẻ biết nói tên, công việc của cô giáo và các bác công nhân viên trong trường khi được hỏi, trò chuyện.	-Những đặc điểm nổi bật của trường lớp mầm non. -Tên và công việc của cô giáo và các cô bác ở trường. -Tên, đặc điểm, sở thích của các bạn; các hoạt động của trẻ ở trường. - ĐDHCM: <i>Trẻ biết kính trọng lễ phép với cô giáo, các cô bác trong trường MN - Trẻ biết yêu thương giúp đỡ bạn bè, biết vệ sinh trường lớp sạch sẽ...</i>	* Hoạt động học. - KPXH: Trường mầm non của bé - Quan sát: phòng vi tính, phòng âm nhạc, vườn rau, trải nghiệm với chăm sóc vườn cỏ tích, trải nghiệm với màu nước, trải nghiệm làm đèn trung thu... (TCTV: máy tính cây, bàn phím, đài phun nước...)	
<i>c) Nhận biết một số lễ hội và danh lam thắng cảnh</i>				
33	Trẻ biết nói tên và kể được một số hoạt động nổi bật của ngày tết trung thu.	- Hoạt động nổi bật của ngày tết trung thu	* Hoạt động học - KPXH: HĐTN: Bé vui đón tết trung thu - Cho trẻ xem video trò chuyện với trẻ về ngày tết trung thu. - DCNT: Quan sát đèn ông sao,TN: làm đèn lồng trung thu	
III. Phát triển ngôn ngữ				
1. Nghe hiểu lời nói				
35	Trẻ thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể,	Hiểu và làm theo được 2, 3 yêu cầu liên tiếp. VD “Các bạn mặc áo màu đỏ đứng sang bên phải, các bạn mặc áo màu xanh đứng sang bên trái...”	* Hoạt động học: - Trẻ thực hành làm theo yêu cầu của người khác, không ngắt lời người khác và trao đổi nội dung khi trò chuyện.	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
		“ Đội xanh bước sang bên trái một bước...”	* Hoạt động chơi - Chơi hoạt động ở các góc. Góc PV: Gia đình, bán hàng, (TCTV: Cửa hàng tạp hóa, bác cấp dưỡng...)	
	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: đồ dùng (đồ dùng học tập...).	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức. - Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động học - Trò chuyện để trẻ hiểu các câu: Chữ o,ô,ơ có điểm gì khác nhau và điểm gì giống nhau, Con tô chữ o in rộng.., Con cầm bút bằng tay phải, Hộp bút màu, cái khăn mặt...Quả bóng làm bằng gì? - Cho trẻ nghe, xem video các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè trong chủ đề Trường mầm non – tết trung thu. - Nghe kể chuyện: Bạn mới * Hoạt động chơi. - Thực hành cho trẻ kể các đồ dùng, đồ chơi trong trường, lớp MN	
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày				
38	Trẻ biết đọc biểu cảm bài thơ, đồng dao, ca dao... chủ đề “Trường mầm non – tết trung thu”	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè: + Thơ: Cô dạy em tập viết + Đồng dao: Nu na nu nống - Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	* Hoạt động học - Văn học: Thơ: Cô giáo của em (TCTV: Nghiêm trang) - Đồng dao: Nu na nu nống (TCTV: Nằm trong, Nằm ngoài, chầm mặt, nháy qua) - TCDG: Nu na nu nống, Chi chi - hành hành. - Nghe hát dân ca: gà	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
			gáy, thật đáng chê...	
39	Trẻ biết kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện	- Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự. - Kể chuyện theo đồ vật, theo tranh.	* Hoạt động học - Truyện: Bạn mới (TCTV: Ngồi thụp xuống) * Hoạt động chơi - GHT: Kể chuyện theo tranh về đồ dùng đồ chơi của lớp (bàn, ghế....)	
40	- Trẻ biết sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống	- Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng	* Hoạt động học. - Trò chuyện và giáo dục trẻ biết sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống. * Hoạt động chơi. - GPV: Gia đình, cô giáo, bán hàng, ... (TCTV: Con chào cô bán hàng, cảm ơn cô...)	
3. Làm quen với việc đọc - viết				
42	Chọn sách để “đọc” và xem.	- Hoạt động phòng thư viện - Giữ gìn và bảo vệ sách	* Hoạt động học - Học nội quy của thư viện (giữ gìn và bảo vệ sách) - Nhận biết kí hiệu, phân loại các loại sách, lựa chọn sách để đọc, xem và cất đúng vị trí	
43	Trẻ có thể nhận ra kí hiệu thông thường: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra vào....	- Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra, nơi nguy hiểm...)	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: - Hướng dẫn trẻ nhận ra các kí hiệu và sử dụng từ: nhà vệ sinh, nơi nguy hiểm, lối ra vào (nhà vệ sinh của bạn trai, bạn gái...)	
44	Trẻ nhận dạng được các chữ trong bảng	- Nhận dạng các chữ cái.	* Hoạt động học: - LQ chữ cái: o, ô, ơ	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
	chữ cái TV			
45	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Tập sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình. - Tập tô, tập đồ các nét chữ.	-Tập tô chữ cái o, ô, ơ * Hoạt động chơi: - GHT: Tìm chữ cái o, ô, ơ theo hiệu lệnh của cô - Xem tranh về trường MN, dưới tranh có từ chứa chữ cái o, ô, ơ - Cho trẻ xếp chữ cái, vẽ chữ cái o, ô, ơ trên cát	
IV. Phát triển tình cảm kĩ năng xã hội				
2. Thể hiện sự tự tin tự lực				
47	- Trẻ biết vâng lời, giúp đỡ cô giáo những việc vừa sức. - Trẻ biết tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).	- Nghe lời, giúp đỡ cô giáo những công việc vừa sức. Thực hiện công việc được giao : xếp dọn ĐC, cất bàn ghế, xếp gối...)	* Hoạt động học: - PTKNXH: Bé chuẩn bị đồ dùng đi học - Cho trẻ kể về các công việc của cô giáo ở lớp, biết giúp đỡ cô giáo những việc vừa sức như (thu dọn đồ chơi, đồ dùng sau khi học xong và chơi xong...) thực hiện và hoàn thành tốt công việc được giao. * Hoạt động lao động: - Cho trẻ giúp cô kê bàn ăn, cất gối...	
4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội				
52	Trẻ thực hiện được một số quy định ở trường, lớp Sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định, không làm ồn nơi trong lớp vâng lời cô giáo, muôn đi chơi phải xin phép. Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	- Một số quy định ở trường, lớp (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ; trật tự khi ăn, khi ngủ; đi bên phải lề đường). - <i>Học tập, làm theo gương Bác Hồ: Giữ lớp học sạch sẽ, gọn gàng, ngăn nắp.</i> - Sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự.	* Hoạt động chơi: Thực hiện nội quy góc chơi, lấy và cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định. Quy định khi chơi ngoài trời - Các hoạt động trong ngày: Quy định giờ ăn, giờ ngủ * Hoạt động học - GD trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép Cho trẻ thực hành giao tiếp với cô	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
			giáo và các bạn.	
53	Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác	- Tôn trọng, hợp tác, chấp nhận.	* Hoạt động học - Cho trẻ xem video và trò chuyện với trẻ về thái độ đúng, sai khi nghe cô nói hoặc bạn nói - GD trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác	

5. Quan tâm đến môi trường

56	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường - <i>BVMT: giữ gìn vệ sinh môi trường không vứt rác bừa bãi, biết phân loại rác, không dùng túi bóng đựng đồ mà dùng làn để đựng đồ ...</i>	* HĐ lao động: - Thực hành nhặt rác, lá cây rụng ... ở sân trường bỏ vào thùng rác - Thực hành quét lớp, thu dọn đồ chơi ... - Nhắc nhở các bạn trong lớp giữ gìn vệ sinh môi trường không vứt rác bừa bãi, biết phân loại rác, không dùng túi bóng đựng đồ mà dùng làn để đựng đồ ...	
57	Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt: tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khoá vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn.	Tiết kiệm điện, nước	* Hoạt động học: - KNS: Bé tiết kiệm điện, nước (TC với trẻ về cách tiết kiệm điện, nước ở trường mầm non, vì sao lại phải tiết kiệm điện nước). - Thực hành: Cho trẻ thực hành cách tắt điện, tắt quạt, vặn vòi nước...	

V. Phát triển thẩm mỹ

1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp thiên nhiên cuộc sống và các TPNT

58	Trẻ có thể tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc và	* Hoạt động học - Cho trẻ nghe các bài hát, bản nhạc về trường mầm non;	
----	--	--	--	--

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
	sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong chủ đề “Trường mầm non – tết trung thu”	ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật. (<i>dệt thổ cẩm, thêu khăn piêu...</i>) trong chủ đề “Trường mầm non – tết trung thu”	ngắm nhìn cảm nhận được các vẻ đẹp của trường lớp, vườn rau, vườn hoa, khu trải nghiệm... + Nghe các bài hát: Ngày đầu tiên đi học, bài ca đi học, những khúc nhạc hồng, chiếc đèn ông sao... + BHDC: Thật đáng chê, Gà gáy - Chơi ngoài trời: Ngắm nhìn vẻ đẹp của cây cối thời tiết...	
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và tạo hình				
61	Trẻ có thể hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... các bài hát trong chủ đề “Trường mầm non – tết trung thu”	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát: Em đến trường mầm non - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc của dân tộc Thái, Tày, Nùng...	* Hoạt động học: - Dạy hát: Em đến trường mầm non - VTTTTPH: Ngày vui của bé, Rước đèn dưới trăng. - VTTTTC: Vườn trường mùa thu * Hoạt động chơi - TCÂN: Đoán tên bạn hát, Vòng tròn tiết tấu, Vũ điệu âm thanh, Ai đoán giỏi. - GNT: Hát các bài hát trong chủ đề: Ngày vui của bé, Vườn trường mùa thu, chiếc đèn ông sao, em đến trường mầm non. Hát kết hợp Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc sẵn có ở địa phương: đá, ống tre, ống nứa....	
62	Trẻ có thể vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) các bài hát trong chủ đề “Trường mầm non – tết trung thu”	- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc sẵn có ở địa phương: đá, ống tre, ống nứa....	- GNT: Hát các bài hát trong chủ đề: Ngày vui của bé, Vườn trường mùa thu, chiếc đèn ông sao, em đến trường mầm non. Hát kết hợp Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp, tiết tấu bằng dụng cụ âm nhạc sẵn có ở địa phương: đá, ống tre, ống nứa... theo các bài hát trong chủ đề trường mầm	

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh, bổ sung
			non tết trung thu.	
65	Trẻ có thể phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối trong chủ đề “Trường mầm non – tết trung thu”	- Phối hợp các kỹ năng vẽ, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	* Hoạt động học: - Vẽ trường mầm non (ĐT) - Làm ống đựng bút (5E) * Hoạt động chơi: - Góc NT: Vẽ, tô màu, cắt dán đồ dùng, đồ chơi của lớp	
66	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối trong chủ đề “Trường mầm non – tết trung thu”			

CHUẨN BỊ

- Cô cùng trẻ treo tranh ảnh, trang trí lớp theo chủ đề: Trường mầm non – tết trung thu.
- Thẻ chữ cái, thẻ chữ số, đất nặn, sáp màu, bút màu, bút chì, kéo, hồ dán, giấy vẽ, giấy màu...
- Một số nguyên vật liệu mở như: Len vụn, rơm khô, lá cây khô, giấy, bìa, ống mút, cốc giấy....
- Lựa chọn 1 số bài hát: Ngày vui của bé, Em đến trường mầm non, ...; trò chơi (Tay cầm tay, truyền tin, tìm bạn thân, nhảy vào nhảy ra...); câu truyện: Bạn mới; Bài thơ: Cô giáo của em, đồng dao: Nu na nu nống....
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh về chủ đề trường mầm non.
- Sử dụng các phương tiện khác nhau như tranh thơ, tranh truyện, câu đố, bài đồng dao, trò chơi, thăm quan ... để dẫn dắt trẻ vào chủ đề “Trường mầm non – tết trung thu”

TỔ TRƯỞNG CM
(Duyệt)

Ngày 29 tháng 08 năm 2025
NGƯỜI XÂY DỰNG KẾ HOẠCH